

Số: 903 /TB-VKSTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 11 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Rút kinh nghiệm việc áp dụng pháp luật trong giải quyết vụ án hình sự

Qua công tác theo dõi, quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra đối với các Viện kiểm sát địa phương về thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử các vụ án ma túy. Sau khi nghiên cứu Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Toà án nhân dân tỉnh K, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án ma tuý (Vụ 4) Viện kiểm sát nhân dân Tối cao nhận thấy quá trình áp dụng pháp luật trong giải quyết vụ án chưa đúng, cần thiết phải thông báo tới các Viện kiểm sát địa phương để cùng nghiên cứu, rút kinh nghiệm như sau:

#### 1. Nội dung và quá trình giải quyết vụ án

Trong khoảng thời gian tháng 7/2018, các bị cáo Lý Minh Thiện (tên gọi khác: Bích Thuỷ), Dương Tấn Tài (tên gọi khác: Như Ý) và Lê Văn Quang (tên gọi khác: Phương, Ngân) đã nhiều lần thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma tuý” loại Methamphetamine. Lý Minh Thiện thực hiện 04 hành vi với tổng số ma tuý là 46,6692 gam; Dương Tấn Tài đồng phạm với Lý Minh Thiện thực hiện 03 hành vi với tổng số ma tuý là 6,0458 gam; Lê Văn Quang thực hiện 05 hành vi với tổng số ma tuý là 9,1899 gam. Trong đó có 01 hành vi phạm tội quả tang, còn các hành vi khác được làm rõ trong quá trình đấu tranh điều tra mở rộng vụ án.

Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Toà án nhân dân tỉnh K đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lý Minh Thiện phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo Dương Tấn Tài và Lê Văn Quang phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lý Minh Thiện (tên gọi khác: Bích Thuỷ) 12 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018.

- Áp dụng điểm b và i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Tấn Tài (tên gọi khác: Như Ý) 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018.

- Áp dụng điểm b và i khoản 2 Điều 251; điểm r và s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Quang (tên gọi khác: Phương, Ngân) 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2018.

Ngoài ra, Toà án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Qua công tác kiểm sát Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 26/02/2019 của Toà án nhân dân tỉnh K, Vụ 4 đã có Công văn số 1086/VKSTC-V4 ngày 21/3/2019, đề nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (Viện cấp cao 3) kháng nghị phúc thẩm đối với Bản án nêu trên theo hướng không cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự và tăng nặng hình phạt đối với 03 bị cáo Lý Minh Thiện, Dương Tân Tài và Lê Văn Quang.

Ngày 26/3/2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh (Viện cấp cao 3) đã ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 11/KN-PT đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST của Tòa án nhân dân tỉnh K với các nội dung theo đề nghị của Vụ 4 - Viện KSND tối cao.

Kết quả xét xử phúc thẩm: Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã chấp nhận Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 11/KN-PT ngày 26/03/2019 của Viện trưởng Viện cấp cao 3.

## **2. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm khi áp dụng pháp luật trong giải quyết vụ án:**

Trên cơ sở kết quả giải quyết vụ án Lý Minh Thiện cùng các đồng phạm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, Vụ 4 - Viện KSND tối cao nhận thấy trong quá trình áp dụng pháp luật cần trao đổi và rút kinh nghiệm như sau:

Với hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo, Cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 251 Bộ luật Hình sự để xử phạt các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, việc áp dụng căn cứ pháp luật quy định tại Bộ luật Hình sự, quyết định mức hình phạt của các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm là quá nhẹ không phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội.

Theo Cáo trạng truy tố và báo cáo kết quả thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm tại phiên tòa thấy Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lý Minh Thiện (tên gọi khác: Bích Thuỷ), mức án từ 11-12 năm tù.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Quang (tên gọi khác: Phương, Ngân), mức án từ 04 - 05 năm tù.

- Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Tân Tài (tên gọi khác: Như Ý), mức án từ 04 - 05 năm tù.

Bản án số 11/2019/HS-ST của Toà án nhân dân tỉnh K chấp nhận đề nghị áp dụng pháp luật của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K đối với 03 bị cáo trên và

tuyên phạt bị cáo Lý Minh Thiện 12 năm tù, Dương Tân Tài 05 năm tù, Lê Văn Quang 05 năm tù.

Viện kiểm sát và Toà án nhân dân tỉnh K xác định việc sau khi khởi tố bị can, qua đấu tranh các bị can đã khai ra hành vi phạm tội trước đó của mình để được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm r (người phạm tội tự thú) được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là chưa đúng quy định của pháp luật. Việc các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải khai ra các hành vi phạm tội trước đó của mình đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải). Từ đó các Cơ quan tố tụng tỉnh K làm căn cứ để áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với cả 03 bị cáo là không có căn cứ.

Mặt khác khi áp dụng pháp luật để quy kết trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, Hội đồng xét xử đã áp dụng 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự (phạm tội 02 lần trở lên), đối với bị cáo Lý Minh Thiện; các bị cáo Dương Tân Tài, Lê Văn Quang bị áp dụng 02 tình tiết định khung quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (phạm tội 02 lần trở lên và lượng Methamphetamine trên mức khởi điểm của khung hình phạt), nhưng Hội đồng xét xử lại tuyên xử phạt các bị cáo dưới khung theo hướng có lợi, giảm nhẹ cho các bị cáo chưa đúng quy định tại khoản 1, 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), chưa đúng hướng dẫn của Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao, không tương xứng với tính chất nguy hiểm, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, chưa đáp ứng được yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm nói chung và tội phạm ma tuý nói riêng.

Thông qua việc giải quyết vụ án này, Vụ Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra án ma tuý thông báo để các Viện kiểm sát địa phương, các Viện kiểm sát nhân dân cấp cao nghiên cứu, vận dụng khi giải quyết vấn đề quyết định hình phạt trong vụ án hình sự./. *HN*

**Nơi nhận:**

- 63 VKSND tỉnh, thành;
- 03 Viện KSND cấp cao;
- Đ/c Nguyễn Huy Tiến - Phó Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Lưu: VT (1b), Vụ 4 (23b).

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
VỤ TRƯỞNG VỤ THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG  
TÓ VÀ KIỂM SÁT ĐIỀU TRA ÁN MA TUÝ**



**Nguyễn Văn Hải**

